

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

**SÔ GỐC CẤP CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ-
TRUYỀN THÔNG ĐỢT 1 NĂM 2025**

(Theo Quyết định công nhận kết quả học tập và cấp chứng chỉ lớp Bồi dưỡng Nghiệp vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động báo chí-truyền thông đợt 1 năm 2025 tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền số 953-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Chương trình ĐT, BD: Nghiệp vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động báo chí-truyền thông.
Thời gian đào tạo, bồi dưỡng: Từ ngày 30/8/2025 đến ngày 18/10/2025.

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số hiệu CC	Số vào sổ gốc cấp CC	Ký nhận
1	Bùi Thị Vân Anh	26.9.1986	Nam Định	Nữ	Kinh	HBT/BD 004852	NVUDTTNT01/2025.01	
2	Lê Minh Anh	08.5.1977	Hà Nội	Nam	Kinh	HBT/BD 004853	NVUDTTNT01/2025.02	
3	Phạm Thị Minh Ánh	09.11.1998	Hà Nam	Nữ	Kinh	HBT/BD 004854	NVUDTTNT01/2025.03	
4	Nguyễn Hoàng Anh Châu	02.11.1991	Bà Rịa-Vũng Tàu	Nam	Kinh	HBT/BD 004855	NVUDTTNT01/2025.04	
5	Lý Thị Kiều Chinh	10.8.2003	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	HBT/BD 004856	NVUDTTNT01/2025.05	
6	Ngô Văn Cường	01.10.1976	Bắc Giang	Nam	Kinh	HBT/BD 004857	NVUDTTNT01/2025.06	
7	Nguyễn Tiến Dũng	05.5.1970	Hà Nội	Nam	Kinh	HBT/BD 004858	NVUDTTNT01/2025.07	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số hiệu CC	Số vào sổ gốc cấp CC	Ký nhận
8	Vũ Thị Thanh Hà	13.6.1990	Hà Nội	Nữ	Kinh	HBT/BD 004859	NVUDTTNT01/2025.08	
9	Vũ Văn Huân	25.6.1990	Hà Nam	Nam	Kinh	HBT/BD 004860	NVUDTTNT01/2025.09	
10	Nguyễn Thị Huế	11.11.1982	Hải Dương	Nữ	Kinh	HBT/BD 004861	NVUDTTNT01/2025.10	
11	Đào Thiện Hùng	02.7.1991	Hà Nội	Nam	Kinh	HBT/BD 004862	NVUDTTNT01/2025.11	
12	Kim Mạnh Huy	16.11.1990	Hà Nội	Nam	Kinh	HBT/BD 004863	NVUDTTNT01/2025.12	
13	Lê Phương Khanh	15.5.2000	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HBT/BD 004864	NVUDTTNT01/2025.13	
14	Nguyễn Thị Kim Ngân	29.10.1991	Đồng Tháp	Nữ	Kinh	HBT/BD 004865	NVUDTTNT01/2025.14	
15	Trần Thanh Ngân	12.8.1959	Hậu Giang	Nam	Kinh	HBT/BD 004866	NVUDTTNT01/2025.15	
16	Bùi Bá Nghiêm	25.10.1981	Hà Nội	Nam	Kinh	HBT/BD 004867	NVUDTTNT01/2025.16	
17	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	01.7.1991	Đồng Tháp	Nữ	Kinh	HBT/BD 004868	NVUDTTNT01/2025.17	
18	Nguyễn Hồng Quân	01.5.1984	Cần Thơ	Nam	Kinh	HBT/BD 004869	NVUDTTNT01/2025.18	
19	Nguyễn Văn Thắng	27.12.1990	Thái Nguyên	Nam	Kinh	HBT/BD 004870	NVUDTTNT01/2025.19	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số hiệu CC	Số vào sổ gốc cấp CC	Ký nhận
20	Dương Quốc Trung	15.3.2003	Hà Nội	Nam	Kinh	HBT/BD 004871	NVUDTTNT01/2025.20	
21	Lưu Thị Hà Vân	10.8.1992	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	HBT/BD 004872	NVUDTTNT01/2025.21	

Tổng số: 21 chứng chỉ.

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2025
K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trường Giang